

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **96/2018/HS-ST**

Ngày: 20/11/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Ngọc Đăng K; Sinh ngày: 05/10/1994; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 218/15B đường NVL, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Ngọc P và bà: Nguyễn Thị D; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: - Ngày 30/8/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cải thiện bắt buộc 21 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 159/2016/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 24/3/2018 (Giấy chứng nhận về việc chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cải thiện bắt buộc số: 226/CN-CS2 ngày 26/02/2018 của Cơ sở cải thiện ma túy số 2); - Ngày 14/7/2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường K, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định quản lý cải thiện tại cộng đồng 06 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 310/QĐ-UBND); Bị bắt, tạm giam ngày 18/10/2018.

Nhân thân:

- Ngày 28/6/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội « Cướp giật tài sản » (Bản án số: 84/2012/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/3/2013 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 321/GCN-CHXHPT của Trại giam Thanh Hòa).

- Ngày 23/12/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 3839/QĐ-UBND-LĐTBOXH). Chấp hành xong ngày 31/12/2015 (Giấy chứng nhận về việc chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở chữa bệnh ngày 05/11/2015 của Trường Giáo dục Đào tạo và Giải quyết việc làm số 3).

(có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lưu Thành T; Sinh năm: 1994; Trú tại: 33-35 đường số F, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Trương Đ; Sinh năm: 1995; Trú tại: 365/36/97 đường HG, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Bà Nguyễn Thị D; Sinh năm: 1968; Trú tại: 218/15B đường NVL, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 45 phút ngày 18/10/2018, sau khi nhận được tin báo của bà Nguyễn Thị D về việc con trai bà là Lê Ngọc Đăng K đã có hành vi ôm bình gas mở van xả gas vào trong nhà số 218/15B đường NVL, Phường K, Quận F nhằm đe dọa tính mạng, sức khỏe và tài sản của những người xung quanh khi yêu cầu gia đình đưa tiền và xe gắn máy cho K đi, nhưng không được chấp nhận. Ban chỉ huy Công an Phường K, Quận 6 đã phân công ông Hồ Trung G (Phó Trưởng Công an Phường K, Quận 6) cùng các ông Lưu Thành T (cảnh sát khu vực), Huỳnh Trần Thanh Đ, Phan Phương L (Công an Phường K, Quận 6), ông Trương Đ (bảo vệ dân phố) đến nhà 218/15B đường NVL xử lý vụ việc. Đến nơi, thấy K ôm bình gas mở van ngồi ở khu vực nhà bếp, các ông G, T, Đ, L yêu cầu K khóa van gas lại và ra ngoài làm việc, nhưng K không chấp hành mà còn dọa nếu Công an vào K sẽ châm lửa đốt. Nghe vậy, ông G nói gia đình đưa xe cho K để khi K điều khiển xe chạy ra ngoài thì Công an sẽ bắt giữ. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, K lấy con dao bằng kim loại màu đen dài 13cm, mũi nhọn (có sẵn trong bếp) cầm trên tay phải với ý định nếu bị bắt sẽ dùng dao chống trả tẩu thoát, rồi dắt xe ra ngoài. Khi dắt xe ra đến cửa, phát hiện có Công an nên K bỏ xe chạy. Thấy vậy, ông T chặn K lại, K cầm dao quơ liên tục về phía ông T, do ông T tránh được nên không trúng. Sau đó, ông T ôm K lại từ phía sau, K liền cầm dao vung ngược về phía sau để chống trả, nhưng bị ông T khóa tay lại. Cùng lúc đó, ông Trương Đ đến hỗ trợ ông T bắt giữ K, K vùng vẫy và cầm dao đâm

ông Đ nhưng không trúng. Ngay lập tức, lực lượng Công an Phường K cùng ông T không chế bắt giữ K đưa về trụ sở Công an Phường K, Quận 6 giải quyết.

Tại Công an Phường K, Quận 6 cũng như tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Lê Ngọc Đăng K đều khai nhận nội dung như đã nêu trên.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKS-Q6 ngày 08 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Ngọc Đăng K về tội «Chống người thi hành công vụ» theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc Đăng K khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi như nội dung Quyết định truy tố nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Ngọc Đăng K như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKS-Q6 ngày 08 tháng 11 năm 2018 và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị:

Phạt bị cáo Lê Ngọc Đăng K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội «Chống người thi hành công vụ» theo khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về bồi thường thiệt hại: Không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao tự chế bằng kim loại màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 07cm, cán dao bằng kim loại tự chế hình cái nhíp (đã được niêm phong).

Còn 01 bình gas màu xám (đã qua sử dụng), thể tích 25 lít, khối lượng 13,2kg, số seri: 034138, Cơ quan điều tra đã trả lại bà Nguyễn Thị D, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Lê Ngọc Đăng K nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Tòa án xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Lê Ngọc Đăng K tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các ông Lưu Thành T, Trương Đ và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Tòa án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Ngọc Đăng K đã dùng vũ lực là sử dụng 01 con dao tự chế bằng kim loại màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 07cm chống trả các ông Lưu Thành T (cảnh sát khu vực), Trương Đ (bảo vệ dân phố) khi bị bắt giữ, nhằm cản trở các ông T, Đ thực hiện công vụ của mình, là phạm tội: «Chống người thi hành công vụ». Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát truy tố.

Hành vi của bị cáo Lê Ngọc Đăng K không những xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính mà còn gây náo loạn cả khu vực, làm ảnh hưởng xấu đến trị an chung.

Bị cáo Lê Ngọc Đăng K hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do xem thường kỷ cương pháp luật nhà nước, xem thường người thi hành công vụ, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Lê Ngọc Đăng K ngày 30/8/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 21 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy; ngày 14/7/2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường K, Quận 6 quyết định quản lý cai nghiện tại cộng đồng 06 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, đó là ngày 28/6/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản»; ngày 23/12/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Điều này cho thấy, tuy đã được cải tạo, giáo dục quá nhiều lần, bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục sống buông thả để ngày càng lún sâu vào con đường phạm tội.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Ngọc Đăng K tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm trực tiếp đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan nhà nước, làm giảm hiệu lực quản lý của cơ quan nhà nước, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương đối dài mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nên Tòa án xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Việc bồi thường thiệt hại: Các ông Lưu Thành T, Trương Đ không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường, do đó Tòa án không đề cập giải quyết.

[6] Việc xử lý vật chứng: 01 con dao tự chế bằng kim loại màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 07cm, cán dao bằng kim loại tự chế hình cái nhíp (đã được niêm phong), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Tòa án tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 182/PNK ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Công an Quận 6 - BL42).

[7] Đối với 01 bình gas màu xám (đã qua sử dụng), thể tích 25 lít, khối lượng 13,2kg, số seri: 034138, Cơ quan điều tra đã trả lại bà Nguyễn Thị D (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 23/10/2018 - BL59), do đó Tòa án không đề cập xử lý.

[8] Bị cáo Lê Ngọc Đăng K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Lê Ngọc Đăng K** phạm tội: « Chống người thi hành công vụ ».

- Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Lê Ngọc Đăng K** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2018.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 07cm, cán dao bằng kim loại tự chế hình cái nhíp (đã được niêm phong).

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Ngọc Đăng K phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7

và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Lê Ngọc Đăng K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Liên